

Phụ lục VI

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

TCT LẬP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/LILAMA 18

Tp Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

**Kính gửi: UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH**

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18**
 - Mã chứng khoán: **LM8**
 - Địa chỉ: Số 9-19 Hồ Tùng Mậu, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Điện thoại liên hệ: 028.38298490 Fax: 028.38210853
 - E-mail: Info@lilama18.com.vn
- Nội dung thông tin công bố: **Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Lilama 18.**
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/04/2024 tại địa chỉ website: www.lilama18.com.vn

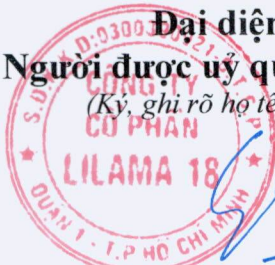
Toàn bộ tài liệu sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bao gồm: Quy chế làm việc của Đại hội; Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập; Báo cáo của Ban kiểm soát; Tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 (đính kèm Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán); Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023; Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và Tờ trình chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 27/04/2024 theo đường link: <http://www.lilama18.com.vn>

- ⇒ Quan hệ cổ đông
- ⇒ Tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản ĐHĐCĐ 2024;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024.

Đại diện tổ chức
Người được uỷ quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

NGUYỄN PHƯƠNG ANH

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần LILAMA 18

Mã số doanh nghiệp : 0300390921

Địa chỉ trụ sở chính : 9-19 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 0283 8298 490

Fax : 0283 8210 853

Thời gian tổ chức : 08 giờ 35 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2024

Địa điểm: Trung tâm hội nghị 272 - Số 272 Võ Thị Sáu, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần LILAMA 18, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

PHẦN 1

GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Thành phần Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Ông: Nguyễn Văn Chử
- Ông: Nguyễn Văn Bình
- Ông: Phan Hồng Tuấn

Nội dung báo cáo

Ông **Nguyễn Văn Chử** báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 27/3/2024 sở hữu 9.388.682 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP LILAMA 18.
- Tính đến 8h40 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2024, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 được tổ chức với sự tham gia của 51 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, sở hữu 6.842.313 cổ phần chiếm 72,8783% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 18 đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết thông qua Quy chế làm việc với tỷ lệ 100% Số CP có quyền biểu quyết dự họp.

III. THÀNH PHẦN CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

1. Thành viên Hội đồng quản trị

- Ông Lê Quốc Ân Chủ tịch
- Ông Trần Sỹ Quỳnh Phó chủ tịch

- Ông Ngô Quang Định Thành viên
 - Ông Nguyễn Phương Anh Thành viên
 - Ông Vũ Minh Tuấn Thành viên
- 2. Thành viên Ban kiểm soát**
- Ông Nguyễn Văn Bình Trưởng Ban
 - Ông Nguyễn Tuấn Hùng Thành viên
 - Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy Thành viên

IV. GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỌA, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

1. Đoàn chủ tọa:

- Ông Lê Quốc Ân Chủ tọa
- Ông Trần Sỹ Quỳnh Thành viên
- Ông Ngô Quang Định Thành viên
- Ông Nguyễn Phương Anh Thành viên
- Ông Vũ Minh Tuấn Thành viên

2. Thư ký Đại hội:

- Ông Phan Tiến Châu
- Bà Đoàn Thị Ngọc Hiệp

3. Ban kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Văn Thông Trưởng ban
- Ông Nguyễn Hữu Thịnh Thành viên
- Ông Nguyễn Hồng Nhung Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Chừ Giám sát

4. Giới thiệu chương trình Đại hội

Ông Lê Quốc Ân – Chủ tọa cuộc họp đọc chương trình Đại hội.

Đại hội biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ 100% Số CP có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN 2 NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024;
2. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023;
3. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
4. Tờ trình phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023;
5. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024;
6. Tờ trình chi thù lao HDQT, BKS và Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.

PHẦN 3

THẢO LUẬN

- 1) Các cổ đông tham dự cuộc họp đã tập trung thảo luận, đánh giá kỹ lưỡng về:
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
 - Báo cáo của Ban Kiểm soát;
 - Những tờ trình của Hội đồng quản trị và các văn bản kèm theo.
- 2) Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã tiếp thu, giải trình thỏa đáng những kiến nghị của cổ đông và cam kết tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp, điều hành sản xuất nhằm sử dụng và phát triển hiệu quả đồng vốn; tăng cường củng cố vững chắc uy tín, sức mạnh và thương hiệu LILAMA 18 đáp ứng kỳ vọng của cổ đông.

PHẦN 4

CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

1. Biểu quyết thông qua các nội dung

Tính đến 10 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2024, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 được tổ chức với sự tham gia của 54 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, sở hữu 6.842.366 cổ phần chiếm 72,8789% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Kết thúc phần thảo luận, dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội, các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đã biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu kín trực tiếp tán thành thông qua và phê duyệt các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, với các chỉ tiêu cơ bản sau:

- Giá trị sản lượng	1.321.243	triệu đồng
- Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.338.840	triệu đồng
<i>Trong đó: Doanh thu Xây - Lắp</i>	<i>1.329.005</i>	<i>triệu đồng</i>
- Lợi nhuận trước thuế	19.050	triệu đồng
- Nộp nhà nước	66.568	triệu đồng
- Hoạt động đầu tư XD/CB, MMTB thi công	17.138	triệu đồng
- Tổng số lao động bình quân	2.503	người
- Thu nhập bình quân ng/thg	15.527	nghìn đồng
- Chia cổ tức bằng tiền: (10% /VĐL)	9.339	triệu đồng

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

- Giá trị sản lượng	1.445.531	triệu đồng
- Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.335.675	triệu đồng
<i>Trong đó: Doanh thu Xây - Lắp</i>	<i>1.326.175</i>	<i>triệu đồng</i>
- Lợi nhuận trước thuế	17.338	triệu đồng
- Nộp nhà nước	62.689	triệu đồng
- Hoạt động đầu tư XD/CB, MMTB thi công	48.990	người
- Tổng số lao động bình quân	2.550	nghìn đồng
- Thu nhập bình quân ng/thg	15.000	tỷ đồng
- Dự kiến chia cổ tức bằng tiền	10%	mệnh giá cp

Xây dựng hạn mức tín dụng năm 2024 cụ thể như sau:

TT	Ngân hàng tài trợ vốn	Đơn vị tính	Giới hạn tín dụng năm 2024	Trong đó	
				Hạn mức tín dụng	Hạn mức bảo lãnh
1	BIDV- CN Hồ Chí Minh	Triệu đồng	800.000	300.000	500.000
2	BIDV - CN Đồng Nai	Triệu đồng	700.000	300.000	400.000
3	Vietinbank - CN Thủ Thiêm	Triệu đồng	390.000	300.000	390.000
	Tổng cộng:	Triệu đồng	1.890.000	900.000	1.290.000

Giao Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh cụ thể của từng giai đoạn trong năm để phê duyệt tổng hạn mức vay cũng như hạn mức vay, bảo lãnh giữa các Ngân hàng cho phù hợp.

➤ **Kết quả biểu quyết (tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)**

❖ Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần: 6.838.942	- Tỷ lệ: 99,9500%
+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần: 6.838.922	- Tỷ lệ: 99,9497%
+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000%
+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần: 20	- Tỷ lệ: 0,0003%
❖ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần: 10	- Tỷ lệ: 0,0001%

Như vậy, Báo cáo của HĐQT tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023

➤ **Kết quả biểu quyết (tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)**

❖ Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần:	6.838.942	- Tỷ lệ:	99,9500%
+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần:	6.838.922	- Tỷ lệ:	99,9497%
+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần:	0	- Tỷ lệ:	0,0000%
+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần:	20	- Tỷ lệ:	0,0003%
❖ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần:	10	- Tỷ lệ:	0,0001%

Như vậy, Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

➤ **Kết quả biểu quyết (tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)**

❖ Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần:	6.838.942	- Tỷ lệ:	99,9500%
+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần:	6.838.922	- Tỷ lệ:	99,9497%
+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần:	0	- Tỷ lệ:	0,0000%
+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần:	20	- Tỷ lệ:	0,0003%
❖ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần:	10	- Tỷ lệ:	0,0001%

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 4: Thông qua Tờ trình phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023.

1	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	7.900.691.498	đồng
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2023 (theo BC kiểm toán)	19.049.912.024	đồng
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023	7.218.771.749	đồng
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023: (4)=(2)-(3)	11.831.140.275	đồng
5	Lãi do đánh giá lại các khoản tiền tệ (chưa được phân phối)	0	đồng
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 dùng để phân phối các quỹ: (6)=(4)-(5)	11.831.140.275	đồng
7	Phân phối Lợi nhuận năm 2023 cho các quỹ	2.839.473.600	đồng
	- Trích quỹ đầu tư phát triển: (6) x 10%	1.183.114.000	đồng

	- Trích quỹ khen thưởng: (6) x 04%	473.245.600	đồng
	- Trích quỹ phúc lợi: (6) x 10%	1.183.114.000	đồng
8	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối các quỹ: (8)=(1)+(6)-(7)	16.892.358.173	đồng
9	Chia cổ tức (bằng tiền): 10%VĐL	9.388.682.000	đồng
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2024: (10)=(8)-(9)	7.503.676.173	đồng

Giao Hội đồng quản trị thực hiện việc chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức cho cổ đông trong năm 2024 theo quy định hiện hành.

➤ **Kết quả biểu quyết (tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)**

❖	Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần: 6.838.942	- Tỷ lệ: 99,9500%
	+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần: 6.838.922	- Tỷ lệ: 99,9497%
	+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000%
	+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần: 20	- Tỷ lệ: 0,0003%
❖	Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần: 10	- Tỷ lệ: 0,0001%

Như vậy, Tờ trình phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

➤ **Kết quả biểu quyết (tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)**

❖	Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần: 6.838.942	- Tỷ lệ: 99,9500%
	+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần: 6.838.922	- Tỷ lệ: 99,9497%
	+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000%
	+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần: 20	- Tỷ lệ: 0,0003%
❖	Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần: 10	- Tỷ lệ: 0,0001%

Như vậy, Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 18 lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình chi thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.

I. NĂM 2023

1.	Chủ tịch HĐQT	01 người	798.000.000 đồng
2.	Phó Chủ tịch HĐQT	01 người	721.000.000 đồng
3.	Thành viên HĐQT - Người được ủy quyền công bố thông tin	01 người	707.560.000 đồng
4.	Thành viên HĐQT - Độc lập	01 người	301.000.000 đồng
5.	Thành viên HĐQT - Kiêm nhiệm	01 người	196.560.000 đồng
6.	Trưởng BKS	01 người	364.000.000 đồng
7.	Thành viên BKS	02 người	262.080.000 đồng
8.	P.trách quản trị kiêm Thư ký	01 người	196.560.000 đồng
Tổng cộng			3.547.060.000 đồng

Bảng chữ: Ba tỷ, năm trăm bốn mươi bảy triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng./.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2024

1.	Chủ tịch HĐQT	01 người	684.000.000 đồng
2.	Phó Chủ tịch HĐQT	01 người	618.000.000 đồng
3.	Thành viên HĐQT	01 người	606.480.000 đồng
4.	Thành viên HĐQT - Độc lập	01 người	258.000.000 đồng
5.	Thành viên HĐQT - Kiêm nhiệm	01 người	168.480.000 đồng
6.	Trưởng BKS	01 người	312.000.000 đồng
7.	Thành viên BKS	02 người	224.640.000 đồng
8.	P.trách quản trị kiêm Thư ký	01 người	168.480.000 đồng
Tổng cộng			3.040.080.000 đồng

Bảng chữ: Ba tỷ, không trăm bốn mươi triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng./.

Trong đó:

- Chủ tịch, Phó chủ tịch, Thành viên Hội đồng quản trị: Hưởng thù lao.
- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Bằng 21.500.000 đồng/tháng. (Hai mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng trên tháng).
- Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm: Bằng 03 (ba) lần mức lương tối thiểu vùng/tháng.
- Trưởng Ban Kiểm soát: Hưởng thù lao.
- Thành viên Ban kiểm soát: Bằng 02 (Hai) lần mức lương tối thiểu vùng/tháng.
- Người phụ trách Quản trị kiêm Thư ký Công ty: Bằng 03 (Ba) lần mức lương tối thiểu vùng/tháng.

Mức lương tối thiểu vùng I năm 2024 do Chính phủ quy định Công ty áp dụng là 4.680.000đ (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Trường hợp mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định và kết quả sản xuất kinh doanh có thay đổi thì tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký công ty sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

➤ **Kết quả biểu quyết (tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)**

❖	Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần:	6.838.942	- Tỷ lệ:	99,9500%
	+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần:	6.838.922	- Tỷ lệ:	99,9497%
	+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần:	0	- Tỷ lệ:	0,0000%
	+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần:	20	- Tỷ lệ:	0,0003%
❖	Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần:	10	- Tỷ lệ:	0,0001%

Như vậy, Tờ trình chi thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

PHẦN 5

THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

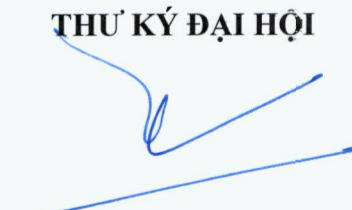
Ông Phan Tiến Châu - Thư ký Đại hội đọc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.

Ông Lê Quốc Ân - Chủ tọa Đại hội đọc nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.

Biên bản này được lưu trữ tại Công ty Cổ phần LILAMA 18.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 18 kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 27 tháng 4 năm 2024.


LÊ QUỐC ÂN

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

PHAN TIẾN CHÂU

Số: 17/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần LILAMA 18

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần LILAMA 18;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, ngày 27 tháng 4 năm 2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 18.

Ngày 27 tháng 4 năm 2024, tại Trung tâm hội nghị 272 - Số 272 Võ Thị Sáu, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 được tổ chức với sự tham gia của 54 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, sở hữu 6.842.366 cổ phần chiếm 72,8789% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ:
NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, với các chỉ tiêu cơ bản sau:

- Giá trị sản lượng	1.321.243	triệu đồng
- Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.338.840	triệu đồng
Trong đó: Doanh thu Xây - Lắp	1.329.005	triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	19.050	triệu đồng
- Nộp nhà nước	66.568	triệu đồng

- Hoạt động đầu tư XDCB, MMTB thi công 17.138 triệu đồng
- Tổng số lao động bình quân 2.503 người
- Thu nhập bình quân ng/thg 15.527 nghìn đồng
- Chia cổ tức bằng tiền: (10% /VĐL) 9.339 triệu đồng

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

- Giá trị sản lượng 1.445.531 triệu đồng
- Tổng doanh thu và thu nhập khác 1.335.675 triệu đồng
- Trong đó: Doanh thu Xây - Lắp 1.326.175 triệu đồng*
- Lợi nhuận trước thuế 17.338 triệu đồng
- Nộp nhà nước 62.689 triệu đồng
- Hoạt động đầu tư XDCB, MMTB thi công 48.990 người
- Tổng số lao động bình quân 2.550 nghìn đồng
- Thu nhập bình quân ng/thg 15.000 tỷ đồng
- Dự kiến chia cổ tức bằng tiền 10% mệnh giá cp

Xây dựng hạn mức tín dụng năm 2024 cụ thể như sau:

TT	Ngân hàng tài trợ vốn	Đơn vị tính	Giới hạn tín dụng năm 2024	Trong đó	
				Hạn mức tín dụng	Hạn mức bảo lãnh
1	BIDV- CN Hồ Chí Minh	Triệu đồng	800.000	300.000	500.000
2	BIDV - CN Đồng Nai	Triệu đồng	700.000	300.000	400.000
3	Vietinbank - CN Thủ Thiêm	Triệu đồng	390.000	300.000	390.000
	Tổng cộng:	Triệu đồng	1.890.000	900.000	1.290.000

Giao Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh cụ thể của từng giai đoạn trong năm để phê duyệt tổng hạn mức vay cũng như hạn mức vay, bảo lãnh giữa các Ngân hàng cho phù hợp.

➤ **Kết quả biểu quyết**

- ❖ Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 42 - Số cổ phần: 6.838.942 - Tỷ lệ: 99,9500%
- + Tổng số tờ phiếu tán thành: 41 - Số cổ phần: 6.838.922 - Tỷ lệ: 99,9497%

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần:	0	- Tỷ lệ:	0,0000%
+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần:	20	- Tỷ lệ:	0,0003%
❖ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần:	10	- Tỷ lệ:	0,0001%

Như vậy, Báo cáo của HĐQT tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết

❖ Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần:	6.838.942	- Tỷ lệ:	99,9500%
+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần:	6.838.922	- Tỷ lệ:	99,9497%
+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần:	0	- Tỷ lệ:	0,0000%
+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần:	20	- Tỷ lệ:	0,0003%
❖ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần:	10	- Tỷ lệ:	0,0001%

Như vậy, Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

➤ Kết quả biểu quyết

❖ Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần:	6.838.942	- Tỷ lệ:	99,9500%
+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần:	6.838.922	- Tỷ lệ:	99,9497%
+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần:	0	- Tỷ lệ:	0,0000%
+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần:	20	- Tỷ lệ:	0,0003%
❖ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần:	10	- Tỷ lệ:	0,0001%

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 4: Thông qua Tờ trình phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023.

1	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	7.900.691.498	đồng
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2023 (theo BC kiểm toán)	19.049.912.024	đồng
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023	7.218.771.749	đồng

4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023: (4)=(2)-(3)	11.831.140.275	đồng
5	Lãi do đánh giá lại các khoản tiền tệ (chưa được phân phối)	0	đồng
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 dùng để phân phối các quỹ: (6)=(4)-(5)	11.831.140.275	đồng
7	Phân phối Lợi nhuận năm 2023 cho các quỹ	2.839.473.600	đồng
	- Trích quỹ đầu tư phát triển: (6) x 10%	1.183.114.000	đồng
	- Trích quỹ khen thưởng: (6) x 04%	473.245.600	đồng
	- Trích quỹ phúc lợi: (6) x 10%	1.183.114.000	đồng
8	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối các quỹ: (8)=(1)+(6)-(7)	16.892.358.173	đồng
9	Chia cổ tức (bằng tiền): 10%VĐL	9.388.682.000	đồng
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2024: (10)=(8)-(9)	7.503.676.173	đồng

Giao Hội đồng quản trị thực hiện việc chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức cho cổ đông trong năm 2024 theo quy định hiện hành.

➤ **Kết quả biểu quyết**

❖	Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần: 6.838.942	- Tỷ lệ: 99,9500%
	+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần: 6.838.922	- Tỷ lệ: 99,9497%
	+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000%
	+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần: 20	- Tỷ lệ: 0,0003%
❖	Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần: 10	- Tỷ lệ: 0,0001%

Như vậy, Tờ trình phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

➤ **Kết quả biểu quyết**

❖	Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần: 6.838.942	- Tỷ lệ: 99,9500%
	+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần: 6.838.922	- Tỷ lệ: 99,9497%
	+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000%

- + Tổng số tờ phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 20 - Tỷ lệ: 0,0003%
- ❖ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 - Số cổ phần: 10 - Tỷ lệ: 0,0001%

Như vậy, Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 18 lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình chi thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.

I. NĂM 2023

1.	Chủ tịch HĐQT	01 người	798.000.000 đồng
2.	Phó Chủ tịch HĐQT	01 người	721.000.000 đồng
3.	Thành viên HĐQT - Người được ủy quyền công bố thông tin	01 người	707.560.000 đồng
4.	Thành viên HĐQT - Độc lập	01 người	301.000.000 đồng
5.	Thành viên HĐQT - Kiêm nhiệm	01 người	196.560.000 đồng
6.	Trưởng BKS	01 người	364.000.000 đồng
7.	Thành viên BKS	02 người	262.080.000 đồng
8.	P.trách quản trị kiêm Thư ký	01 người	196.560.000 đồng
	Tổng cộng		3.547.060.000 đồng

Bằng chữ: Ba tỷ, năm trăm bốn mươi bảy triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng./.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2024

1.	Chủ tịch HĐQT	01 người	684.000.000 đồng
2.	Phó Chủ tịch HĐQT	01 người	618.000.000 đồng
3.	Thành viên HĐQT	01 người	606.480.000 đồng
4.	Thành viên HĐQT - Độc lập	01 người	258.000.000 đồng
5.	Thành viên HĐQT - Kiêm nhiệm	01 người	168.480.000 đồng
6.	Trưởng BKS	01 người	312.000.000 đồng
7.	Thành viên BKS	02 người	224.640.000 đồng
8.	P.trách quản trị kiêm Thư ký	01 người	168.480.000 đồng
	Tổng cộng		3.040.080.000 đồng

Bằng chữ: Ba tỷ, không trăm bốn mươi triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng./.

Trong đó:

- Chủ tịch, Phó chủ tịch, Thành viên Hội đồng quản trị: Hưởng thù lao.
- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Bằng 21.500.000 đồng/tháng. (Hai mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng trên tháng).
- Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm: Bằng 03 (ba) lần mức lương tối thiểu vùng/tháng.
- Trưởng Ban Kiểm soát: Hưởng thù lao.
- Thành viên Ban kiểm soát: Bằng 02 (Hai) lần mức lương tối thiểu vùng/tháng.
- Người phụ trách Quản trị kiêm Thư ký Công ty: Bằng 03 (Ba) lần mức lương tối thiểu vùng/tháng.

Mức lương tối thiểu vùng I năm 2024 do Chính phủ quy định Công ty áp dụng là 4.680.000đ (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Trường hợp mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định và kết quả sản xuất kinh doanh có thay đổi thì tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký công ty sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

➤ **Kết quả biểu quyết**

❖	Tổng số tờ phiếu hợp lệ:	42	- Số cổ phần: 6.838.942	- Tỷ lệ: 99,9500%
	+ Tổng số tờ phiếu tán thành:	41	- Số cổ phần: 6.838.922	- Tỷ lệ: 99,9497%
	+ Tổng số tờ phiếu không tán thành:	0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000%
	+ Tổng số tờ phiếu không ý kiến:	1	- Số cổ phần: 20	- Tỷ lệ: 0,0003%
❖	Tổng số tờ phiếu không hợp lệ:	1	- Số cổ phần: 10	- Tỷ lệ: 0,0001%

Như vậy, Tờ trình chi thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần LILAMA 18 thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



LÊ QUỐC AN